



BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam
22/4/2024 – 26/4/2024

www.vra.com.vn



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CÀ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 22/4/2024 đến 26/4/2024

Từ ngày 22/4/2024 đến 26/4/2024, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, SICOM và MRE đều giảm. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 9/2024 là 1.949 USD/tấn, giảm 2,2%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 5/2024 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.598 USD/tấn, giảm 1,2% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 1.598 USD/tấn (-2,4%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 1.770 USD/tấn, giảm 5,3% so với ngày cuối tuần trước.

*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Kết thúc tuần giá CSTN tại các thị trường đều giảm so với tuần trước, đánh dấu tuần thứ hai giảm liên tiếp. Tâm lý chung trên thị trường CSTN bị chi phối bởi nhu cầu yếu, đặc biệt là từ Trung Quốc và một loạt những bất ổn, trong đó có lo ngại chi phí vay cao lâu hơn ở nền kinh tế lớn nhất thế giới (Hoa Kỳ), đồng USD mạnh liên tục và sự yếu đi của đồng tiền các nước xuất khẩu CSTN lớn. Bên cạnh đó, khả năng can thiệp của Ngân hàng Nhật Bản để hỗ trợ đồng tiền của nước này và các xung đột địa chính trị ở Trung Đông và Ukraine.

Giá dầu WTI và giá dầu Brent lần lượt tăng 2% và tăng 2,5% trong cả tuần, sau khi giảm hai tuần liên tiếp. Giá dầu tăng do lo ngại về sự gián đoạn nguồn cung ở Trung Đông và nhận định của Bộ trưởng Bộ tài chính Hoa Kỳ cho rằng nền kinh tế đang hoạt động tốt. Theo các chuyên gia của công ty dịch vụ tài chính StoneX, những rủi ro địa chính trị đã dịu bớt và thị trường đang hướng sự chú ý đến cung – cầu trong quý tới, trong khi Tổ chức các Nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) và những quốc gia sản xuất dầu liên minh, nhóm OPEC+, không điều chỉnh sản lượng.

Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 22/4 – 26/4/2024, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 216.360 tấn, tăng 1.390 tấn (+0,6%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 217.081 tấn, giảm 190 tấn (+0,1%) so với tuần trước.

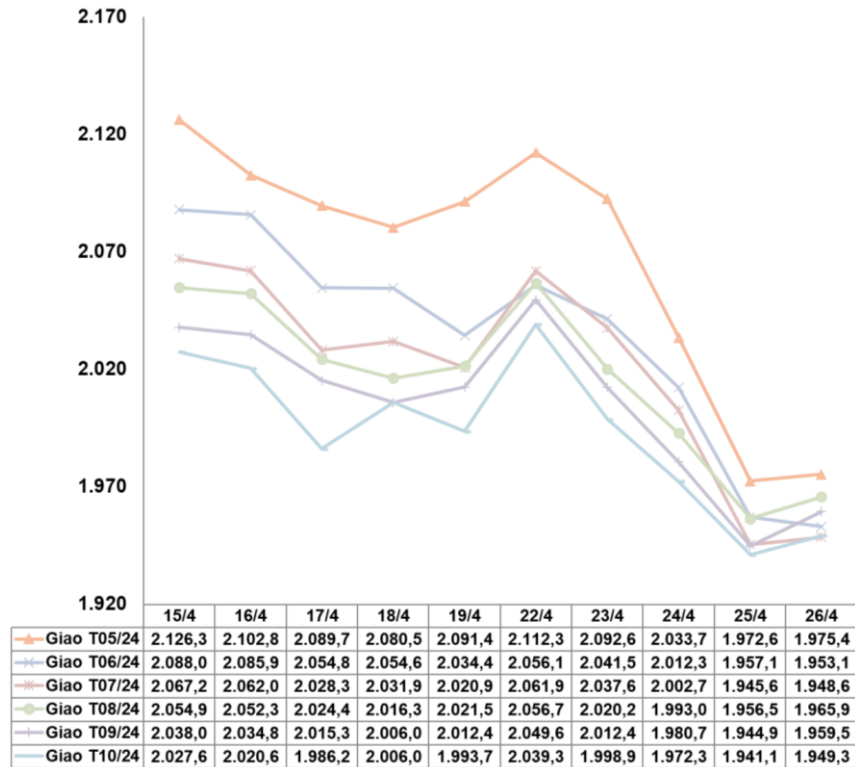
Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 15/4 – 19/4/2024	Tuần từ ngày 22/4 – 26/4/2024	Thay đổi	Tuần từ ngày 15/4 – 19/4/2024	Tuần từ ngày 22/4 – 26/4/2024	Thay đổi
214.970	216.360	+1.390	216.891	217.081	+190

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 22/4/2024 – 26/4/2024

Từ ngày 22/4/2024 – 26/4/2024, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố giảm. Giá RSS3 giao tháng 10/2024 đạt 1.949 USD/tấn, giảm 90 USD/tấn (-4,4%) so với ngày đầu tuần và giảm 44 USD/tấn (-2,2%) so với ngày cuối tuần trước.

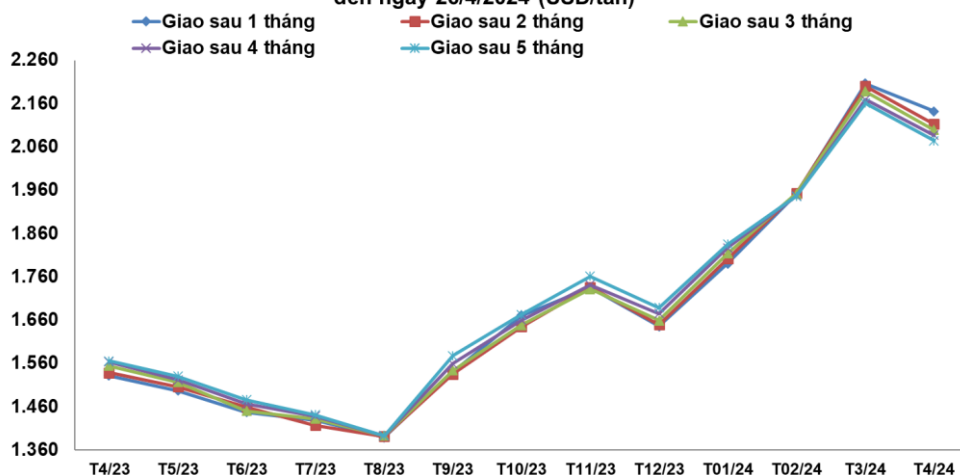
Giá cao su RSS 3 giao sau tại sàn OSE từ ngày 15/4/2024 đến ngày 26/4/2024 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Trong tháng 4/2024, từ ngày 01 – 26/4, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.074 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, giảm 87 USD/tấn (-4,0%) so với mức giá trung bình tháng 3/2024 và tăng 508 USD/tấn (+32,5%) so với tháng 4/2023.

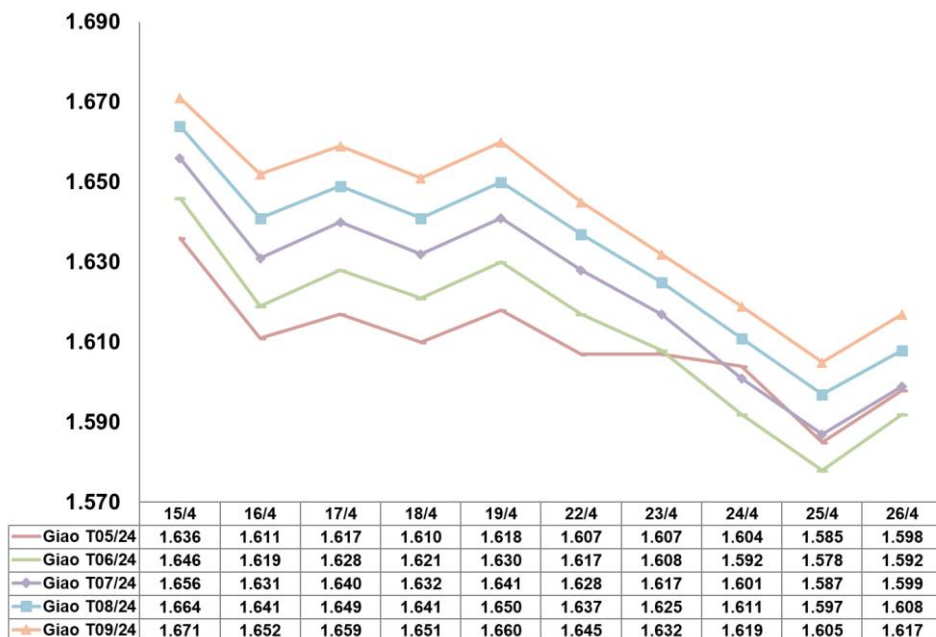
Giá cao su RSS 3 giao sau tại sàn OSE từ tháng 4/2023 đến ngày 26/4/2024 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) giảm. Giá TSR 20 giao tháng 5/2024 đạt 1.598 USD/tấn, giảm 9 USD/tấn (-0,6%) so với ngày đầu tuần và giảm 20 USD/tấn (-1,2%) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 15/4/2024 đến 26/4/2024 (USD/tấn)

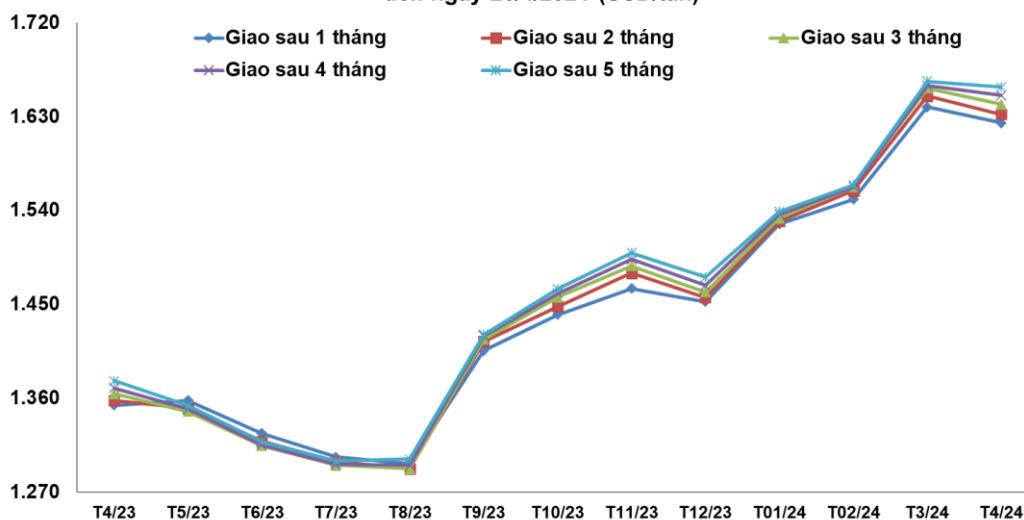


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Trong tháng 4/2024, từ ngày 01 – 26/4, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.624 USD/tấn, giảm 15 USD/tấn (-0,9%) so với trung bình tháng 3/2024 và tăng 271 USD/tấn (+20,0%) so với tháng 4/2023.

Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 4/2023 đến ngày 26/4/2024 (USD/tấn)

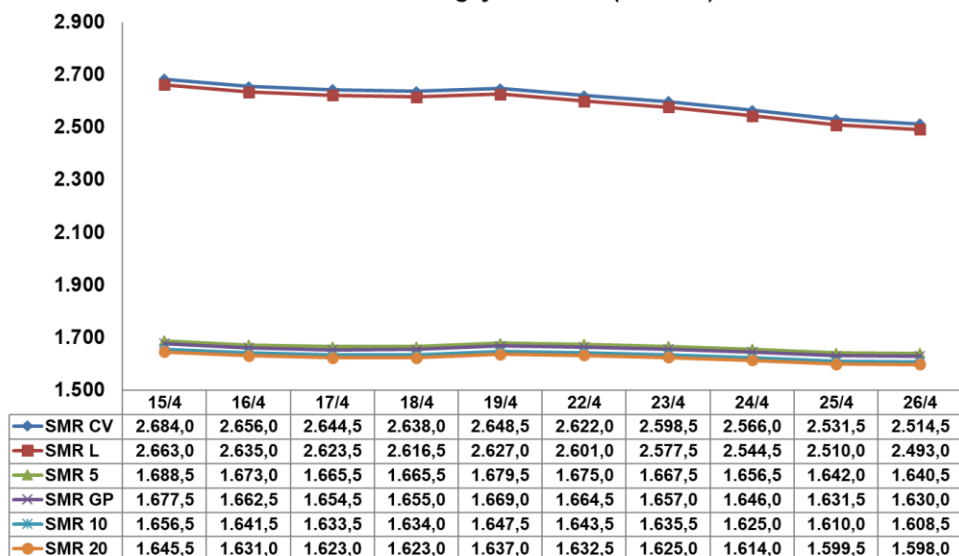


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Kết thúc tuần từ 22/4/2024 – 26/4/2024, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố giảm. Giá SMR 20 đạt 1.598 USD/tấn, giảm 35 USD/tấn (-2,1%) so với ngày đầu tuần và giảm 39 USD/tấn (-2,4%) so với ngày cuối tuần trước.

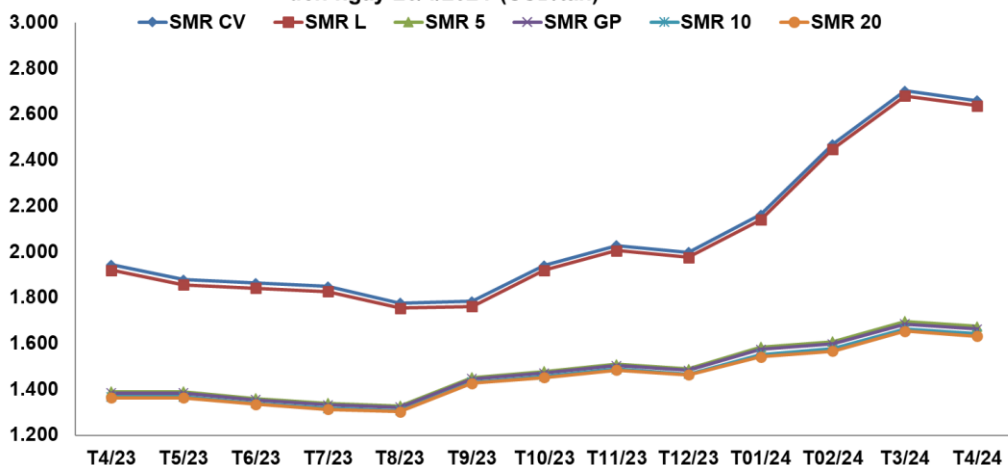
Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố
từ 15/4/2024 đến ngày 26/4/2024 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 4/2024, từ ngày 01 – 26/4, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 1.632 USD/tấn, giảm 22 USD/tấn (-1,3%) so với trung bình tháng 3/2024 và tăng 269 USD/tấn (+19,7%) so với tháng 4/2023.

Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 4/2023
đến ngày 26/4/2024 (USD/tấn)

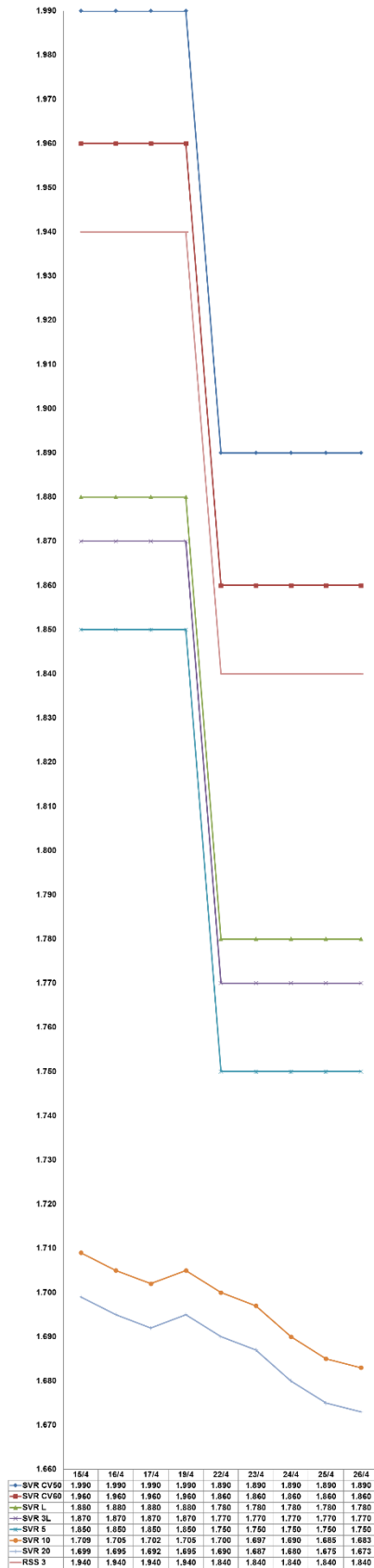


Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 22/4 – 26/4/2024

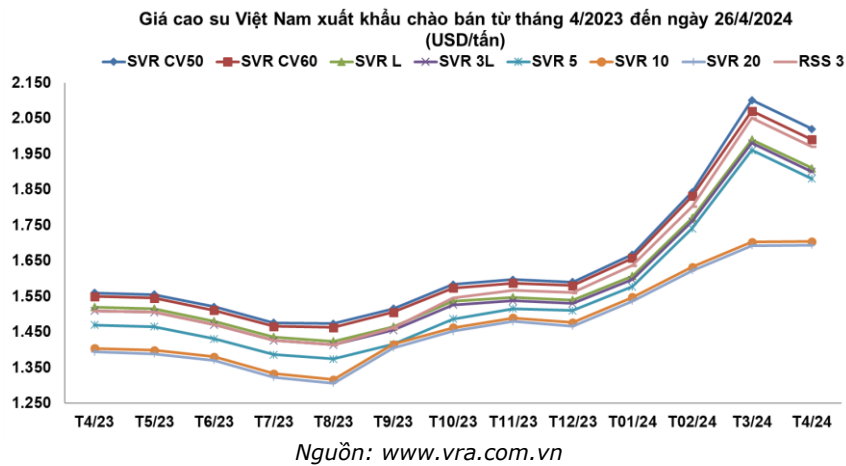
Kết thúc tuần từ 22/4 – 26/4/2024, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 1.770 USD/tấn, giảm 100 USD/tấn (-5,3%) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán từ 15/4/2024 đến 26/4/2024 (USD/tấn)



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 4/2024, từ ngày 01 – 26/4, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 1.901 USD/tấn, giảm 80 USD/tấn (-4,1%) so với mức trung bình trong tháng 3/2024 và tăng 391 USD/tấn (+25,9%) so với tháng 4/2023.



Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

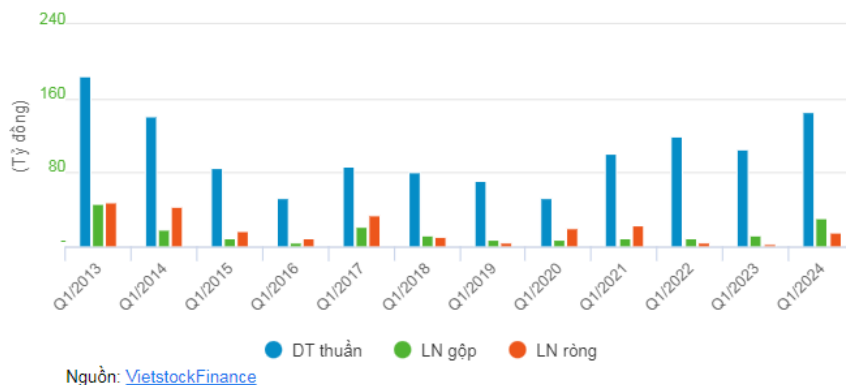
Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TRONG NƯỚC

Cao su Tây Ninh: Khép lại quý I với doanh thu cao nhất 10 năm và lãi ròng cao nhất 3 năm

Công ty CP Cao su Tây Ninh (Taniruco, HOSE: TRC) công bố báo cáo tài chính (BCTC) quý I năm 2024 với doanh thu thuần gần 146 tỷ đồng và lãi ròng hơn 15 tỷ đồng.

Doanh thu và lợi nhuận tích cực của TRC trong quý 1/2024



Kết thúc quý I, TRC mang về gần 146 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 37% so với cùng kỳ và ghi nhận mức cao nhất 10 năm qua. Lãi gộp tăng mạnh 136% lên 31 tỷ đồng, biên lãi gộp cải thiện 9,1 điểm phần trăm lên 21,6%. Tổng chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng 42% lên hơn 13 tỷ đồng, chủ yếu do tăng chi phí vật liệu bao bì, chi phí cho nhân viên quản lý. Tuy nhiên, tác động không đáng kể khi tỷ lệ trên doanh thu thuần chỉ tăng nhẹ 0,3 điểm phần trăm lên mức 9,2%, nhờ doanh thu tăng mạnh. Sau cùng, TRC lãi ròng hơn 15 tỷ đồng, gấp 6 lần cùng kỳ và cao nhất trong 3 năm. TRC lý giải kết quả tích cực do giá bán mủ cao su bình quân tăng 4,7 triệu đồng/tấn, cụ thể quý I năm 2024 là 38,1 triệu đồng/tấn trong khi quý I năm 2023 chỉ 33,4 triệu đồng/tấn, giúp lãi từ hoạt động kinh doanh mủ cao su khai thác tăng. Đồng thời, trong quý I năm 2024, công ty con là Tây Ninh – Siêm Riệp Phát triển cao su có lãi, trong khi cùng kỳ vẫn còn lỗ trong kế hoạch. Trước đó, vào quý IV năm 2023, công ty con này cũng có lãi và giúp TRC bắt đầu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2023.

Công ty Tây Ninh – Siêm Riệp Phát triển cao su là công con do TRC sở hữu 100% vốn, kinh doanh chính trong lĩnh vực trồng, khai thác và chế biến sản phẩm từ cao su. Trụ sở tại huyện Trapeng Prasat, tỉnh Oddar Meanchey, Campuchia. Tính đến 31/3/2024, giá trị đầu tư của TRC vào công ty con này gần 969 tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Q1/2024	Q1/2023	+/- (%)
Doanh thu thuần	145.5	106.4	37
Giá vốn hàng bán	114.1	93.1	23
Lợi nhuận gộp	31.4	13.3	136
Doanh thu hoạt động tài chính	4.1	3.0	36
Chi phí tài chính	3.8	4.3	(12)
- Trong đó : Chi phí lãi vay	3.7	4.2	(12)
Chi phí bán hàng	2.3	1.5	56
Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.2	8.0	39
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	16.6	2.6	540
Lợi nhuận khác	(0.1)	0.2	
Lợi nhuận trước thuế	16.5	2.8	483
LNST cổ đông Công ty mẹ	15.4	2.5	504

Tính đến ngày 31/3, tổng tài sản của TRC hơn 1.989 tỷ đồng, không thay đổi nhiều so với đầu năm. Trong đó, tài sản cố định hơn 949 tỷ đồng (chiếm 48%), phần lớn là giá trị vườn cây kinh doanh. Một khoản mục cũng chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu tài sản là tài sản dở dang dài hạn gần 503 tỷ đồng (chiếm 25%), chủ yếu là chi phí xây dựng cơ bản các vườn cây kiến thiết cơ bản tại Việt Nam và Campuchia. Về cơ cấu nguồn vốn, nợ vay chỉ chiếm 8%, tương ứng giá trị 163 tỷ đồng, thậm chí còn giảm 22% so với đầu năm. Trên thị trường chứng khoán, kết phiên 19/4/2024, giá cổ phiếu TRC đạt 41.450 đồng/cp, tăng 33% so với đầu năm, với thanh khoản bình quân hơn 8 ngàn cp/ngày. Còn xét trong 1 năm qua, thị giá TRC đã tăng 56%.

Huy Khải, nguồn: <https://fili.vn/2024/04/cao-su-tay-ninh-khep-lai-quy-1-voi-doanh-thu-cao-nhat-10-nam-va-lai-rong-cao-nhat-3-nam-737-1181117.htm>, ngày 22/4/2024 (HG trích dẫn)

VRG: Nhân rộng các mô hình nông nghiệp hiệu quả kinh tế cao, bền vững

Đẩy mạnh chuyển đổi xanh, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) thực hiện phát triển nông nghiệp hiện đại, nông nghiệp sạch, hữu cơ bền vững. Đồng thời, nâng cao chất lượng thông qua việc áp dụng các quy trình quản lý phù hợp, công nghệ tiết kiệm, sử dụng các giống cây mang lại hiệu quả cao.

VRG đang quản lý 398.810,66 ha đất nông nghiệp (trong nước 284.193,9 ha; chiếm 71,3% và nước ngoài 114.617,48 ha; chiếm 28,7%). Hiện nay, giá cao su tuy có phục hồi nhưng vẫn ở mức thấp, chi phí đầu vào phục vụ sản xuất ngày càng tăng, tiếp tục gây khó khăn cho các đơn vị trong việc duy trì hiệu quả kinh tế cao. Đặc biệt, hiệu ứng của biến đổi khí hậu làm tăng nguy cơ dịch bệnh, hạn hán, thiên tai, chất lượng đất nông nghiệp có xu hướng suy giảm ảnh hưởng đến việc duy trì chất lượng vườn cây cao su. Bên cạnh đó, vùng Đông Nam bộ và Tây Nguyên có tốc độ phát triển kinh tế nhanh, việc chuyển đổi mục tiêu sử dụng đất của địa phương từ sản xuất nông nghiệp sang lĩnh vực công nghiệp – đô thị – dịch vụ là tất yếu.



Vườn cây Cao su Đồng Nai. Ảnh: Nguyễn Cường

Vì vậy, VRG chủ động tái cấu trúc hoạt động nông nghiệp gắn với quy hoạch sử dụng đất của địa phương. Nhân rộng mô hình canh tác nâng cao hiệu quả sử dụng đất, kết hợp cây cao su với cây trồng khác. Hiện nay, một số mô hình nông nghiệp khả quan như xen canh cao su mủ – gỗ tại Cao su Đồng Phú; xen theo khoảnh lớn, luân canh cải tạo đất với các loại cây trồng lấy gỗ tại Tổng Công ty Cao su Đồng Nai. Khu vực Tây Nguyên có mô hình triển vọng tại Cao su Krông Buk kết hợp cây cà phê, mắc ca, sầu riêng, keo lai, đất rừng đa dụng với cao su... VRG có nhiều lợi thế về quỹ đất sản xuất lớn, liền vùng, nhiều vùng sinh thái có khả năng thiết lập các mô hình kinh tế nông nghiệp đa dạng với quy mô lớn. Để phát huy hết tiềm năng tối đa hiện có, VRG đang đẩy mạnh triển khai các mô hình sản xuất nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế cao, bền vững.

Tuệ Linh, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/04/22/nhan-rong-cac-mo-hinh-nong-nghiep-hieu-qua-kinh-te-cao-ben-vung/>, ngày 22/4/2024 (TN trích dẫn)

Cao su Quảng Trị: Nâng cao hiệu quả nông nghiệp trong điều kiện đặc thù

Nhiều năm qua, Cao su Quảng Trị là điểm sáng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) ở khu vực Duyên hải miền Trung. Năm 2023, công ty hoàn thành kế hoạch sản lượng trước 49 ngày, được nhận Cờ thi đua xuất sắc của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Áp dụng chế độ cạo tăng cường

Cao su Quảng Trị đang quản lý 4.175 ha đất nông nghiệp, trong đó, diện tích cao su 3.528 ha, rừng nguyên liệu 647 ha. Ông Văn Đức Dũng – Tổng Giám đốc Cao su Quảng Trị, cho biết, công ty nằm trên vùng điều kiện thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng, gió Lào, mưa dầm, thường xuyên bị ảnh hưởng bão lụt. Từ tháng 5 – 8, trời nắng gắt; từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau, trời mưa dầm, ảnh hưởng lớn đến công tác khai thác mủ. Sau nhiều năm tính toán, công ty áp dụng chế độ cạo tăng cường trước trong mùa nắng để bù những lát không cạo được trong mùa mưa, có như vậy mới đảm bảo số ngày cạo, góp phần nâng cao mức độ thực hiện sản lượng kế hoạch. Bốn tháng cao điểm mùa nắng thường chiếm hơn 60% sản lượng. Những tháng mùa mưa, công ty tổ chức cạo linh hoạt và sau khi trang bị mái che mưa và màng che phủ chén, vận động công nhân mặc áo mưa đi cạo khi mặt cạo khô. Do đặc thù vùng miền khí hậu nên cây cao su của công ty phát triển không tốt như khu vực Đông Nam bộ và Tây Nguyên, vành cây phát triển chậm hơn, chiều cao cây thấp. Chính vì vậy, công tác quản lý kỹ thuật luôn được công ty đặt lên hàng đầu. Từ kỹ thuật thu hoạch cho đến công tác phòng trị bệnh trên vườn cây, đặc biệt là vào mùa mưa ẩm kéo dài đến 5 tháng. Công ty đã tổ chức trồng thực nghiệm với nhiều loại giống khác nhau để kiểm tra, phân tích đánh giá lựa chọn giống phù hợp trong chu kỳ tiếp theo.

Đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp

Xác định đầu tư chiều sâu để tăng năng suất vườn cây, tăng năng suất lao động là cần thiết để cải thiện hiệu quả sản xuất, từ năm 2022, công ty đã thành lập Tổ cơ giới và mua sắm thiết bị vật tư phục vụ; thực hiện công tác phun phòng bệnh phấn trắng, sử dụng mái che mưa và màng che chén trên vườn cây... đã đạt được thành công nhất định. Năm 2023, Tổ cơ giới công ty đã chế tạo thành công 5 giàn phun phòng bệnh phấn trắng, 3 giàn bón phân và 3 giàn làm cỏ. Tổ cơ giới đã tổ chức thành công phun phòng bệnh phấn trắng trong năm 2023 và 2024. Bón phân 100% diện tích cao su kinh doanh bằng cơ giới và sắp tới là làm cỏ, cày chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản. Việc đưa cơ giới vào vườn cây giúp công ty tiết giảm được nhiều chi phí và lao động. Hiện nay, công ty đã thu hồi 100% giá trị đầu tư thiết bị cơ giới.



Cao su Quảng Trị phun phòng bệnh phấn trắng bằng Drone

“Xác định quy mô mở rộng là rất khó, để phát triển bền vững và nâng cao hiệu quả, từ đầu năm 2020, công ty đã thay đổi cơ cấu sản xuất. Công ty đã đưa diện tích một số vùng đất ít phù hợp trồng cao su, những diện tích nhỏ lẻ sang luân canh trồng rừng nguyên liệu. Đến nay, công ty đã trồng được 647 ha rừng (chiếm tỷ lệ 15,5% đất nông nghiệp được giao). Năm 2024 & 2025, công ty tiếp tục thanh lý luân canh cao su sang trồng rừng với mục tiêu 1.000 ha. Việc luân canh trồng rừng giúp giải quyết tình trạng cạnh tranh lao động trong những năm sắp tới, cải thiện độ phù hợp của đất với cây cao su chu kỳ sau, chủ động trong việc đảm bảo kế hoạch doanh thu lợi nhuận hàng năm, góp phần giúp công ty phát triển bền vững” – ông Văn Đức Dũng, cho biết.

Báo Nam, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/04/23/cao-su-quang-tri-nang-cao-hieu-qua-nong-nghiep-trong-dieu-kien-dac-thu/>, ngày 23/4/2024 (TN trích dẫn)

TP. HCM: Hỗ trợ doanh nghiệp ngành cao su - nhựa

UBND TP. HCM vừa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và sản phẩm ngành cao su - nhựa TP. HCM năm 2024.

Theo Kế hoạch, UBND TP. HCM tiếp tục rà soát, bổ sung, công bố danh sách và tổ chức điều tra, khảo sát doanh nghiệp sản xuất nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và nhóm sản phẩm công nghiệp tiềm năng của ngành cao su - nhựa trên địa bàn Thành phố. Duy trì, vận hành cổng cơ sở dữ liệu và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu sản phẩm và thị trường ngành cao su - nhựa của Thành phố. Đồng thời, hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ngành cao su - nhựa như: xây dựng và triển khai Chương trình đào tạo kỹ thuật viên và nghiên cứu ứng dụng hỗ trợ phát triển công nghệ cho ngành cao su - nhựa; tổ chức các lớp đào tạo nâng cao trình độ kỹ thuật cho các cán bộ thuộc doanh nghiệp ngành cao su - nhựa đủ khả năng tiếp nhận công nghệ mới; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp ngành cao su - nhựa về kỹ thuật, quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, các chuẩn sản xuất 5S và Kaizen...

Mặt khác, TP. HCM sẽ tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ phát triển thị trường như: tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước nhằm cung cấp thông tin và quảng bá các sản phẩm ngành cao su - nhựa, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ của ngành đến các doanh nghiệp và nhà đầu tư; hỗ trợ các doanh nghiệp của ngành tham gia khảo sát thị trường, các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước; tổ chức ít nhất một hội nghị kết nối các nhà cung ứng sản phẩm cao su - nhựa với doanh nghiệp FDI. Cùng với đó, Thành phố sẽ triển khai dự án đầu tư, nâng cấp Phòng thí nghiệm, kiểm nghiệm và nghiên cứu sản xuất thử sản phẩm ngành cao su, nhựa kỹ thuật thuộc Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển doanh nghiệp với các trang thiết bị, máy móc hiện đại phục vụ công tác kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm cao su - nhựa, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp.



Sản xuất nhựa tái chế tại TP. HCM. Ảnh: Internet

Ngành cao su - nhựa là một trong bốn ngành công nghiệp trọng điểm của Thành phố (cùng với cơ khí - tự động hóa, chế biến lương thực thực phẩm, điện tử - công nghệ thông tin). Đến năm 2022, ngành cao su - nhựa có giá trị gia tăng chiếm 7,78%, số lượng doanh nghiệp chiếm 7,25%, lao động chiếm 6,45%, tài sản cố định chiếm 5,30%, doanh thu chiếm 6,09% của toàn ngành công nghiệp của Thành phố. Ngành cao su - nhựa trên địa bàn TP. HCM cũng có quy mô lớn nhất so với ngành cao su - nhựa của các địa phương trong cả nước, chiếm 80% sản lượng nhựa toàn quốc và đủ sức cạnh tranh với các sản phẩm nhập khẩu.

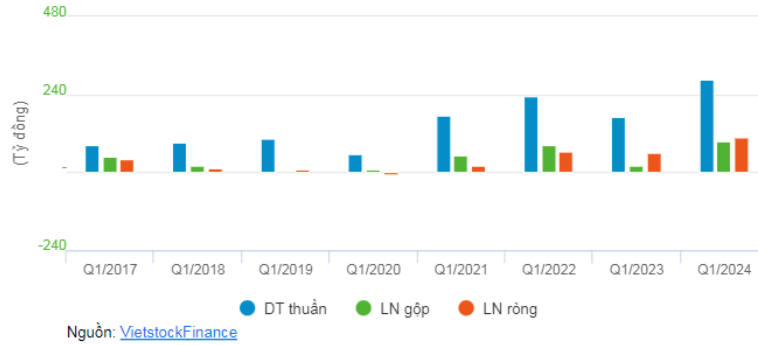
Theo Sở Công thương TP. HCM, vẫn còn một số điểm yếu, điểm nghẽn trong ngành cao su - nhựa Thành phố như tỷ lệ nội địa hóa có xu hướng giảm, thiếu tự chủ về nguyên vật liệu, công nghệ và thiết bị. Đa số là gia công sản xuất, mức độ tự động hóa chưa cao, còn sử dụng nhân công nhiều, thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao. Ngoài ra, ngành đang có nguy cơ mất lợi thế cạnh tranh nguyên liệu cao su thiên nhiên, ít doanh nghiệp có khả năng tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, mức độ liên kết trong và ngoài ngành chưa cao,...

Thạch Thảo, nguồn: <https://khoa hocphattrien.vn/Dia-phuong/tpHCM-ho-tro-doanh-nghiep-nganh-cao-sunhua/20240424114849400p1c937.htm>, ngày 25/4/2024 (HG trích dẫn)

Cao su Tân Biên: Quý I lãi ròng cao nhất từ khi lên sàn

Công ty CP Cao su Tân Biên (Tabiruco, UPCoM: RTB) khép lại quý I năm 2024 với các chỉ tiêu doanh thu thuần và lãi ròng đều cao nhất so với những quý cùng kỳ kể từ thời điểm chào sàn UPCoM vào cuối năm 2016.

Kết quả kinh doanh quý 1 của RTB giai đoạn 2017-2024



Quý I năm 2024, RTB đem về gần 285 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 66% so với cùng kỳ, nhờ hoạt động bán hàng hóa mù cao su và bán thành phẩm mù cao su tăng mạnh. Lãi gộp gấp 5 lần cùng kỳ, biên lãi gộp cải thiện đến 22,1 điểm phần trăm lên mức 34,6%. Sau cùng, RTB lãi ròng gần 110 tỷ đồng, tăng 76%. Theo RTB lý giải, hoạt động sản xuất kinh doanh cao su tích cực nhờ sản lượng mù cao su tiêu thụ tăng 2,200 tấn, đồng thời giá bán cao su cũng cao hơn 5 triệu đồng/tấn. Về góc độ chi phí, giá vốn hàng bán mù cao su thấp hơn nhờ tiết giảm chi phí trên 3,2 triệu đồng/tấn.

Chỉ tiêu	Q1/2024	Q1/2023	+/- (%)
Doanh thu thuần	284.7	171.8	66
Giá vốn hàng bán	186.3	150.4	24
Lợi nhuận gộp	98.4	21.4	359
Doanh thu hoạt động tài chính	8.2	11.9	(31)
Chi phí tài chính	10.1	12.0	(15)
- Trong đó : Chi phí lãi vay	3.5	5.0	(30)
Lãi/lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(0.7)	0.0	
Chi phí bán hàng	7.3	5.0	46
Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.3	15.5	(8)
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	74.1	0.9	8,595
Lợi nhuận khác	79.8	85.3	(6)
Lợi nhuận trước thuế	154.0	86.2	79
Lợi nhuận sau thuế	128.7	68.7	87
LNST cổ đông Công ty mẹ	109.9	62.4	76

Nguồn: VietstockFinance

Tính đến ngày 31/3/2024, tổng tài sản của RTB xấp xỉ 2,900 tỷ đồng, tăng 6% so với đầu năm. Trong đó, tài sản cố định hữu hình chiếm 67%, hầu hết là giá trị của các vườn cây lâu năm và nhà cửa, vật kiến trúc. Về nguồn vốn, RTB vay nợ gần 210 tỷ đồng, giảm 3%, nhờ giảm dư nợ tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh Phnom Penh.

Huy Khải, nguồn: <https://fili.vn/2024/04/rtb-co-quy-1-lai-rong-cao-nhat-tu-khi-len-san-737-1182838.htm>, ngày 25/4/2024 (HG trích dẫn)

Đồng Nai giám sát quản lý, sử dụng đất rừng, đất cao su

Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai đề nghị huyện Xuân Lộc và Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc cần tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất rừng.

Ngày 25/4/2024, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng đất tại Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng Công ty cao su Đồng Nai (Cao su Đồng Nai). Tại buổi giám sát, ông Quản Minh Cường, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai đề nghị huyện Xuân Lộc và Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc cần tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất rừng, không để phát sinh điểm nóng dân sự; tuyên truyền để người dân hiểu chủ trương, chính sách của Nhà nước về đất đai; giải quyết các tồn tại, vướng mắc về sử dụng đất trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa các bên, đúng pháp luật.

Ông Quản Minh Cường cho rằng, Cao su Đồng Nai là doanh nghiệp sử dụng nhiều diện tích đất nhất trên địa bàn, gần 34.000 ha. Về cơ bản, công ty sử dụng đất hiệu quả, bàn giao đất cho tỉnh thực hiện các dự án đúng quy trình, quy định. Đến nay, công ty đã cắm mốc ranh giới và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai xác nhận để làm cơ sở ngăn chặn các trường hợp lấn chiếm đất. Doanh nghiệp đảm bảo các chế độ, chính sách cho người lao động, tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Tuy nhiên, việc quản lý, sử dụng đất tại Cao su Đồng Nai vẫn

còn bất cập, có lúc chưa kịp thời phát hiện các trường hợp lấn chiếm, xây dựng trái phép. Hiện có hơn 900 ha đất Cao su Đồng Nai đã bàn giao về địa phương nhưng chưa hoàn tất thủ tục. Thời gian tới, Cao su Đồng Nai phải xác định đặt lợi ích quốc gia lên hàng đầu trong quản lý, sử dụng đất; sử dụng đất hiệu quả và quan tâm giải quyết việc làm cho người lao động trong điều kiện diện tích đất giảm; chủ động chuẩn bị các phương án và thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động, chuyển đổi mục đích sử dụng đất đúng quy định.



Ông Quản Minh Cường, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội Đồng Nai phát biểu tại buổi giám sát tại huyện Xuân Lộc

Ông Quản Minh Cường đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ đạo các đơn vị liên quan xem xét, giải quyết các vướng mắc của đơn vị sử dụng đất. Theo Ban quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc, hiện đơn vị đang quản lý gần 10.000 ha đất. Thời gian qua, Ban đã làm tốt công tác quy hoạch, quản lý đất đai; bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng; phát triển rừng sản xuất và trồng xen cây dược liệu dưới tán rừng. Tuy nhiên, từ năm 2019 đến nay, tại rừng phòng hộ Xuân Lộc xảy ra nhiều vụ vi phạm về quản lý bảo vệ rừng, chưa hoàn thành thiết lập hợp đồng khoán, còn tình trạng chuyển nhượng trái phép hợp đồng khoán. Nhiều diện tích rừng giao khoán có cơ cấu sử dụng đất chưa hợp lý, mật độ cây trồng chính thấp hơn so với quy định. Việc tía thưa cây trồng chính, khai thác cây trồng xen trên đất rừng phòng hộ giao khoán cho hộ dân gặp nhiều khó khăn.

Tại buổi giám sát, Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc kiến nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai kiến nghị Quốc hội xem xét bổ sung quy định về sở hữu rừng; quy định, hướng dẫn về xử lý nguồn vốn người dân đã tham gia đầu tư trồng rừng phòng hộ. Chính phủ xem xét điều chỉnh, bổ sung quy định về khoán rừng ban hành năm 2016 cho phù hợp với quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Dân sự, đặc biệt là Luật Đất đai năm 2024. Cao su Đồng Nai kiến nghị ngành chức năng giữ nguyên quy hoạch sử dụng đất đối với 3 nhà máy chế biến; tạo điều kiện để doanh nghiệp làm chủ đầu tư dự án hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp và thương mại dịch vụ khi tình chuyển đổi quy hoạch trên đất cao su; duy trì, ổn định diện tích đất cao su nhằm góp phần thực hiện mục tiêu Net Zero mà tỉnh Đồng Nai đã đặt ra.

Công Phong, nguồn: <https://chinhhsachcuocsong.vn.net.vn/dong-nai-giam-sat-quan-ly-su-dung-dat-rung-dat-cao-su/37724.html>, ngày 25/4/2024 (HG trích dẫn)

Khẩn trương tháo gỡ những vướng mắc trong phát triển cụm công nghiệp

Nghị định số 32/2024/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp được ban hành đã phần nào giải quyết được vướng mắc khi thành lập cụm công nghiệp mới...

Theo Bộ Công Thương, việc ban hành Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 (có hiệu lực từ ngày 01/5/2024) đã hoàn thiện đáng kể chính sách về quản lý, phát triển cụm công nghiệp, trong đó đã kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc thành lập mới cụm công nghiệp. Ông Nguyễn Văn Thịnh, Phó Cục trưởng Cục Công Thương địa phương (Bộ Công Thương) cho biết Nghị định 32 có nhiều điểm mới rất quan trọng, như đã phân cấp hoàn toàn cho địa phương từ công tác xây dựng phương án phát triển cụm công nghiệp đến thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, quản lý quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp, quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp. Nghị định này cũng ban hành quy chế, quy định theo thẩm quyền và tổ chức thực thi các chính sách, pháp luật về cụm công nghiệp,... bảo đảm cho chính quyền địa phương có đủ công cụ, điều kiện cần thiết để thực hiện vai trò, chức năng quản lý nhà nước về cụm công nghiệp. Mặc dù vậy, vẫn còn một số nội dung các địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan chưa được giải quyết triệt để do chưa phù hợp với quy định ở các luật và văn bản quy phạm pháp luật chuyên

ngành có liên quan khác.



Ông Lương Văn Khôi, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk, cho biết sau khi Nghị định 32 được ban hành, Sở đã báo cáo UBND tỉnh và thông tin tới chủ đầu tư để chuẩn bị hồ sơ. Đắk Lắk đã phê duyệt quy hoạch, với 26 cụm công nghiệp và hiện có 8 cụm đi vào hoạt động. Dù vậy, việc các cụm công nghiệp ở Đắk Lắk đã và đang hình thành với thời gian quá lâu, việc đầu tư hạ tầng dùng ngân sách nhà nước nhưng các quy định mới còn nhiều vấn đề đặt ra và cần có nghiên cứu hướng dẫn địa phương triển khai. Tương tự, ông Võ Văn Hòa, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bình Thuận, cho biết dự kiến đến năm 2050 Bình Thuận có 38 cụm công nghiệp, nhiều cụm công nghiệp đã xây dựng cơ sở hạ tầng, có 27 cụm thu hút đầu tư, song tỷ lệ lấp đầy còn thấp (chiếm 37%). Song theo ông Hòa, chính sách về hạ tầng cụm công nghiệp còn nhiều vướng mắc, nhất là hiệu quả đầu tư và thu hút nhà đầu tư là trách nhiệm của địa phương. Nhấn mạnh đến việc xác định chủ đầu tư hạ tầng, ông Hòa cho rằng trước đây, vẫn dùng ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng (đường, điện...) nhưng trong Nghị định 32 chưa xác định được tính toán bài toán này như thế nào. Do đó, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bình Thuận đề xuất bàn giao cho chủ đầu tư tiếp tục thực hiện và quản lý, còn ngân sách nhà nước có thể hỗ trợ cho chủ đầu tư 30% trong thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng.

Trước các kiến nghị trên, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên đề nghị các đơn vị liên quan của Bộ tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định 32 để đề xuất cấp có thẩm quyền trong quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và pháp luật chuyên ngành có liên quan. Đồng thời giao Cục Công Thương địa phương khẩn trương xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 32. “Muộn nhất 1/7 phải xong để ban hành, trên tinh thần là cải cách hành chính, là trao quyền cho chính quyền địa phương trong thực hiện nghị định”, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên nhấn mạnh, đồng thời đề nghị cấp ủy, chính quyền các địa phương chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định các thủ tục triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 32.

Mặt khác, chính quyền các địa phương cần chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn và các chương trình, cơ chế chính sách về hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp và các ngành nghề thủ công mỹ nghệ ở địa phương, bảo đảm phù hợp với các quy định tại Nghị định số 32 và quy định khác có liên quan của Nhà nước. Đồng thời hoàn thành xử lý dứt điểm trước ngày 31/12/2026 theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định này đối với việc thành lập các cụm công nghiệp có trong Phương án phát triển cụm công nghiệp thuộc Quy hoạch tỉnh, được hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Và báo cáo kết quả xử lý về Bộ Công Thương để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Vũ Khuê, nguồn: <https://vneconomy.vn/khan-truong-thao-go-nhung-vuong-mac-trong-phat-trien-cum-cong-nghiep.htm>, ngày 25/4/2024 (TN trích dẫn)

Bãi bỏ Thông tư hướng dẫn về thuế GTGT theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu từ ngày 08/6/2024

Ngày 23/4/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư 25/2024/TT-BTC bãi bỏ Thông tư 83/2014/TT-BTC hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam.

Bãi bỏ Thông tư hướng dẫn về thuế GTGT theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu từ

ngày 08/6/2024

Kể từ ngày 08/6/2024, sẽ bị bãi bỏ toàn bộ Thông tư 83/2014/TT-BTC ngày 26/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thuế GTGT theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam.

Giá tính thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu

Căn cứ theo khoản 2 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC giá tính thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu như sau: Đối với hàng hóa nhập khẩu là giá nhập tại cửa khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu (nếu có), cộng (+) với thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), cộng (+) với thuế bảo vệ môi trường (nếu có). Giá nhập tại cửa khẩu được xác định theo quy định về giá tính thuế hàng nhập khẩu. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu được miễn, giảm thuế nhập khẩu thì giá tính thuế GTGT là giá nhập khẩu cộng (+) với thuế nhập khẩu xác định theo mức thuế phải nộp sau khi đã được miễn, giảm.

Thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu

Căn cứ tại Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2013 và năm 2016) thì hiện nay có 03 mức thuế suất thuế GTGT gồm 0%, 5%, 10%. Cụ thể, theo quy định tại Thông tư 83/2014/TT-BTC (hết hiệu lực từ ngày 08/6/2024) hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu Việt Nam thì thuế suất thuế GTGT hàng nhập khẩu hầu hết sẽ ở mức 10%. Một số ít hàng hoá được quy định chỉ phải chịu thuế suất 5%. Một số loại hàng hóa chịu thuế suất thuế GTGT 0% nhưng không phải là hàng hóa nhập khẩu.

Nguồn: <https://thuvienphapluat.vn/chinh-sach-phap-luat-moi/vn/thong-bao-van-ban-moi/email/62872/bai-bo-thong-tu-huong-dan-ve-thue-gtgt-theo-danh-muc-hang-hoa-nhap-khau-tu-ngay-08-6-2024>, ngày 25/4/2024 (TN trích dẫn)

TIN NGOÀI NƯỚC

Chỉ 40/100 công ty tư nhân lớn thế giới đặt mục tiêu về trung hòa khí thải

Chỉ 8 công ty công bố kế hoạch cụ thể để đạt các mục tiêu về trung hòa khí thải.

Theo báo cáo của nhóm cung cấp dữ liệu độc lập Net Zero Tracker công bố ngày 22/4/2024, chỉ 40 trong 100 công ty tư nhân lớn thế giới đặt ra mục tiêu về trung hòa khí thải nhằm ngăn chặn biến đổi khí hậu. Nhưng để đạt mục tiêu khống chế mức tăng nhiệt độ toàn cầu dưới 1,5 độ C theo Hiệp định Paris 2015, các công ty cần giảm lượng khí thải đang làm nóng Trái Đất.

Báo cáo đã so sánh 200 công ty tư nhân và đại chúng lớn nhất thế giới dựa trên các chiến lược nhằm giảm lượng khí thải và các mục tiêu trung hòa khí thải của các công ty này. Kết quả là chỉ 40 trong số 100 công ty tư nhân lớn thế giới đã đặt ra các mục tiêu về trung hòa khí thải, so với 70 trong số 100 công ty đại chúng. Trong số các công ty tư nhân đã đặt ra các mục tiêu, chỉ 8 công ty đã công bố các kế hoạch để đạt các mục tiêu này. Chỉ hai công ty là tập đoàn bán lẻ đồ nội thất Ikea của Thụy Điển và tập đoàn cơ khí Bechtel của Hoa Kỳ loại trừ khả năng sử dụng tín chỉ các-bon để đạt các mục tiêu về trung hòa khí thải. Trong khi đó, không một công ty nào trong số 8 công ty sản xuất dầu khí được nêu trong báo cáo đặt ra mục tiêu về trung hòa khí thải, so với tỷ lệ 76% của các công ty đại chúng lớn nhất trong lĩnh vực này.



Ảnh: AFP/TTXVN

Các công ty được nêu trong báo cáo chiếm gần 23% nền kinh tế toàn cầu, với đa số có trụ sở tại Trung Quốc, Hoa Kỳ và các nước thuộc Liên minh châu Âu, những nước có lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính lớn nhất. Bất kỳ thay đổi nào mà các công ty này tiến hành để thực

hiện các quy định mới về khí thải sẽ mang lại lợi ích lâu dài đối với môi trường.

Lê Minh, nguồn: <https://bnews.vn/chi-40-100-cong-ty-tu-nhan-lon-the-gioi-dat-muc-tieu-ve-trung-hoa-khi-thai/330696.html>, ngày 22/4/2024 (TN trích dẫn)

Đàm phán hiệp ước rác thải nhựa toàn cầu bước vào giai đoạn quan trọng

Đại diện từ 175 quốc gia bắt đầu đàm phán từ 23/4/2024 về đề xuất hiệp ước toàn cầu để giảm ô nhiễm nhựa, vốn hiện diện ở khắp mọi nơi từ đỉnh núi đến đáy đại dương, cũng như trong máu người và sữa mẹ.



Quang cảnh chung của phiên họp. Ảnh: TTXVN

Ông Luis Valdivieso, người đứng đầu các cuộc đàm phán sẽ kéo dài đến ngày 29/4 do Liên hợp quốc (LHQ) dẫn đầu ở Ottawa, Canada, cho biết thế giới đang chờ đợi một hiệp ước mới nhằm xúc tác và hướng dẫn các hành động, cũng như định hướng các hợp tác quốc tế cần thiết để mang lại một tương lai không ô nhiễm nhựa. Năm 2022, các quốc gia đã nhất trí hoàn tất một hiệp ước đầu tiên trên thế giới vào cuối năm 2024 với các biện pháp cụ thể để chống ô nhiễm nhựa. Cuộc họp ở Ottawa được coi là rất quan trọng, vì đây là phiên áp chốt trước vòng đàm phán cuối cùng tại Hàn Quốc vào cuối năm nay.

Trong một cuộc phỏng vấn với báo giới trước cuộc đàm phán, Bộ trưởng Môi trường Canada Steven Guilbeault cho biết mục tiêu là đạt được 60 – 70% các yếu tố được các đại biểu đề xuất. Mặc dù có sự đồng thuận rộng rãi về việc cần có một hiệp ước chung, nhưng lời kêu gọi cắt giảm 75% sản lượng nhựa vào năm 2040 của các nhà hoạt động môi trường lại mâu thuẫn với các quốc gia sản xuất dầu và ngành công nghiệp nhựa. Sản lượng nhựa hàng năm đã tăng hơn gấp đôi trong 20 năm lên 460 triệu tấn và đang trên đà tăng gấp ba trong vòng bốn thập kỷ. Nhưng chỉ 9% số nhựa này được tái chế. Theo một báo cáo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), đóng góp của lượng nhựa này vào quá trình nóng lên toàn cầu có thể tăng hơn gấp đôi vào năm 2060. Hồi năm 2019, chúng chiếm 3,4% lượng khí thải toàn cầu.

Trong các cuộc đàm phán ở Kenya vào trung tuần tháng 11/2023, độ dài của dự thảo thỏa thuận đã tăng từ 30 lên 70 trang. Trong đó, các quốc gia sản xuất dầu như Saudi Arabia đã phản đối việc hạn chế sản xuất nhựa. Thay vào đó, họ nhấn mạnh tới việc tái chế. Ông Chris Jahn thuộc Hội đồng Hiệp hội Hóa chất Quốc tế (ICCA) cho biết đối với ngành nhựa và hóa chất, tái chế là cách hiệu quả nhất để chấm dứt ô nhiễm nhựa với chi phí kinh tế và môi trường ít nhất. Trong khi đó, 65 thành viên của "liên minh tham vọng cao" do Rwanda và Na Uy làm Chủ tịch và bao gồm phần lớn các nước thuộc Liên minh châu Âu (EU), muốn giải quyết vấn đề sản xuất nhựa. Bộ trưởng Môi trường Canada Steven Guilbeault cũng cho hay thế giới phải thừa nhận rằng không thể lựa chọn giữa tái chế, cấm hoặc ứng dụng đổi mới công nghệ trong xử lý rác thải nhựa – các nước phải làm cả ba việc này.

Minh Anh, nguồn: <https://bnews.vn/dam-phan-hiep-uoc-rac-thai-nhua-toan-cau-buoc-vao-giai-doan-quan-trong/330976.html>, ngày 24/4/2024 (TN trích dẫn)

Tăng trưởng kinh tế Trung Quốc năm 2024 được nâng lên 4,8%

Dự báo tăng trưởng GDP của Trung Quốc nâng cao sau quý đầu tiên khả quan. Tuy nhiên, sự giảm phát và nhu cầu yếu trong tiêu dùng nội địa là thách thức.

Các nhà phân tích đã nâng dự báo tăng trưởng của Trung Quốc trong năm nay sau kết quả tốt hơn mong đợi trong quý đầu tiên. Tuy nhiên, họ nhận thấy nhiều dấu hiệu hơn cho thấy nền kinh tế lớn thứ hai thế giới sẽ phải vật lộn để thoát khỏi sức ép giảm phát. Theo ước tính trung bình trong cuộc khảo sát của các nhà kinh tế của Bloomberg, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Trung Quốc được dự đoán sẽ tăng 4,8%. Con số này cao hơn so với dự báo tăng 4,6%

trong cuộc thăm dò tháng trước và gần hơn một chút với mục tiêu khoảng 5% của Chính phủ. Các dự báo lạm phát cũng thấp hơn so với cuộc khảo sát hồi tháng 3/2024, cho thấy chi tiêu hộ gia đình đang suy yếu kéo dài sau sự sụp đổ của thị trường bất động sản. Lạm phát giá tiêu dùng được dự báo ở mức trung bình 0,6% trong năm 2024, giảm so với mức 0,8%. Giá sản xuất dự kiến sẽ giảm với tốc độ trung bình 0,6%, gấp đôi dự đoán hồi tháng 3/2024.



Cảng hàng hóa ở Thanh Đảo, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc. Ảnh: THX/TTXVN

Nền kinh tế Trung Quốc đã có khởi đầu năm mới mạnh mẽ nhờ nhu cầu nước ngoài đối với hàng hóa sản xuất của nước này và việc chính quyền nỗ lực phát triển công nghệ tiên tiến. Tuy nhiên, phần lớn sự phục hồi đến vào tháng 01 – 02/2024. Hoạt động tiêu dùng mất đà trong tháng 3/2024 và thị trường nhà ở suy yếu ngày càng trầm trọng, cho thấy những thách thức trong thời gian còn lại của năm 2024 có thể cần nhiều biện pháp kích thích hơn để giải quyết.

Theo 9 trong số 15 nhà kinh tế được khảo sát, thị trường bất động sản suy yếu là rủi ro lớn nhất đối với tăng trưởng của Trung Quốc trong năm nay. Trong khi đó 4 nhà kinh tế khác cho biết lạm phát thấp và tiêu dùng nội địa yếu là mối lo ngại lớn nhất. Có sự chia rẽ tương tự về cách chính phủ nên ứng phó như thế nào, trong đó các biện pháp thúc đẩy tư bất động sản đứng đầu danh sách, tiếp theo là tăng tốc chi tiêu công.

Một số điểm nổi bật được nêu trong cuộc khảo sát gồm dự báo trung bình về tăng trưởng GDP hàng năm trong quý II năm 2024 được nâng từ mức 4,9% trong cuộc thăm dò trước đó lên 5,3%. Xuất khẩu dự kiến sẽ tăng 3,4% trong năm nay, so với mức 3%. Triển vọng tăng trưởng nhập khẩu được duy trì ở mức 2,6%. Doanh số bán lẻ hiện được ước tính sẽ tăng 5,5% trong năm nay, so với mức tăng 5,7%. Đầu tư tài sản cố định được dự báo sẽ tăng 4,8% trong năm 2024, so với mức tăng 4,6% đưa ra trước đó.

Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC, ngân hàng trung ương nước này) được cho là sẽ giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc 25 điểm cơ bản trong quý hiện tại, mức cắt giảm mà chưa được dự báo cho đến quý III năm 2024. PBoC dự kiến sẽ hạ lãi suất cho vay trung hạn 10 điểm cơ bản trước cuối tháng 6/2024, sau đó giảm thêm 10 điểm cơ bản trong quý IV năm 2024.

Minh Hằng, nguồn: <https://bnews.vn/tang-truong-kinh-te-trung-quoc-nam-2024-duoc-nang-len-4-8/331143.html>, ngày 25/4/2024 (TN trích dẫn)

Thị trường xe điện toàn cầu dự báo đạt kỷ lục năm 2024

Theo dự báo của Cơ quan Năng lượng quốc tế, doanh số ô tô điện trên toàn cầu hứa hẹn tăng trưởng kỷ lục, dự kiến chạm mốc 17 triệu xe.

Mới đây, Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) đã dự báo năm 2024 sẽ là một năm phát triển thuận lợi nữa cho thị trường xe điện toàn cầu và nhiều khả năng đạt doanh số cao nhất từ trước đến nay. Ngoại trừ thị trường châu Âu đang chứng kiến tốc độ tăng trưởng bị thu hẹp do nhiều nước kết thúc chính sách hỗ trợ giá xe, các thị trường lớn khác đều cho thấy tiềm năng tăng trưởng mạnh.

IEA cho biết, doanh số ô tô điện trên toàn cầu trong quý I năm 2024 đã tăng 25% so với cùng kỳ năm ngoái. Năm nay hứa hẹn sẽ là năm tăng trưởng kỷ lục của ngành xe điện toàn cầu, với doanh số dự kiến chạm mốc 17 triệu xe, tăng 3 triệu xe so với năm 2023. Tỷ trọng xe điện đang gia tăng nhanh chóng, dự báo chiếm 45% tổng số ô tô bán ra năm nay ở Trung Quốc, 25% ở châu Âu và 11% ở Hoa Kỳ. Trong đó, Trung Quốc vẫn là thị trường trọng điểm của xe năng lượng mới toàn cầu với các chính sách hỗ trợ mạnh mẽ của Chính phủ.

Trước nhu cầu ngày càng tăng và không thể đảo ngược, các hãng xe từng sản xuất chủ yếu xe

chạy xăng giờ đây đều đã đẩy mạnh chuyển dịch sang xe điện. Ông Ralf Brandsatter – Nhà quản lý hãng xe Volkswagen AG – cho biết: “Từ năm 2026 trở đi, chúng tôi sẽ cho ra mắt thế hệ mới của những chiếc xe kết nối thông minh. Đến năm 2030, chúng tôi sẽ công bố ít nhất 34 mẫu xe điện. Cùng với đó, chúng tôi cũng sẽ chuyển các mẫu động cơ đốt trong hiện nay thành những chiếc xe lai xăng điện”.



Ảnh minh họa

Châu Âu đang chứng kiến doanh số xe điện bán ra sụt giảm mạnh do các chính phủ ngừng những chương trình trợ cấp xe điện và nhiều người tiêu dùng quan tâm trở lại xe xăng trong bối cảnh giá nhiên liệu hóa thạch không còn đắt đỏ như trước. Nắm bắt nhu cầu này, các hãng xe châu Âu tăng cường cung cấp các mẫu xe lai xăng điện. Ông Ola Kallenius – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Mercedes-Benz – cho rằng: “Mỗi năm chúng tôi đều tăng tỷ lệ xe điện lên trong tổng số xe xuất xưởng. Tuy nhiên, nhiều khách hàng vẫn thích dùng xe lai xăng điện và chúng tôi dự định sẽ đáp ứng song song cả hai tệp khách hàng này trong những năm tới”.

Các hãng xe đang phải cạnh tranh ngày càng quyết liệt bằng việc giảm giá bán và tích hợp các công nghệ mới nhằm thu hút khách hàng. Nhà sản xuất xe ô tô điện lớn nhất thế giới Tesla vừa báo cáo lợi nhuận ròng giảm tới 55% trong quý một năm 2024. Sau kết quả đáng thất vọng này, ông chủ Tesla, tỷ phú Elon Musk, cho biết sẽ bắt đầu sản xuất các mẫu xe mới từ năm 2025 với giá bán rẻ hơn đáng kể các mẫu hiện nay. Thông tin này đã giúp cổ phiếu Tesla bật tăng hơn 12% trong phiên giao dịch ngày 24/4.

VTV Digital, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/thi-truong-xe-dien-toan-cau-du-bao-dat-ky-luc-nam-2024-20240426060447258.htm>, ngày 26/4/2024 (TN trích dẫn)

Sức mạnh kinh tế Hoa Kỳ: Bài toán khó của FED

Sức mạnh kinh tế của Mỹ dựa vào tỷ trọng GDP toàn cầu là 26,3%, cao nhất trong 20 năm qua. Tuy nhiên, sự gia tăng này có thể gây ra vấn đề về thâm hụt ngân sách.

Nếu có một con số nào đó có thể nói lên sức mạnh của nền kinh tế Hoa Kỳ hiện nay, người ta có thể nghĩ ngay đến con số 26,3%. Đây chính là tỷ trọng tổng sản phẩm trong nước (GDP) của Hoa Kỳ trong tổng GDP toàn cầu – mức cao nhất trong vòng hai thập kỷ... Nhưng tin vui này cũng đặt ra cho Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED) và thậm chí cả Chính phủ Hoa Kỳ một bài toán không dễ tìm lời giải. Số liệu trên được tờ Wall Street Journal đưa ra dựa trên dự báo mới nhất của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF). Theo định chế có trụ sở ở Washington DC, tỷ trọng của châu Âu trong GDP của thế giới đã giảm 1,4 điểm phần trăm kể từ năm 2018, trong khi tỷ trọng của Nhật Bản giảm 2,1 điểm phần trăm. Trái lại, tỷ trọng của Hoa Kỳ trong GDP toàn cầu đã tăng 2,3 điểm phần trăm trong cùng khoảng thời gian.



Tỷ trọng của Trung Quốc trong GDP của thế giới cũng tăng từ năm 2018 đến nay. Tuy nhiên, thay vì vượt qua Hoa Kỳ để trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới, nền kinh tế Trung Quốc lại nhỏ đi trong tương quan so sánh với Hoa Kỳ, từ chỗ tương đương 67% quy mô kinh tế Hoa Kỳ đến nay chỉ còn 64%. Nói cách khác, bất chấp chiến tranh thương mại, đại dịch, lạm phát và phân cực trong xã hội, Hoa Kỳ vẫn gia tăng sức mạnh kinh tế so với phần còn lại thế giới nếu xét theo cách so sánh đơn giản này. Các số liệu trên được tính theo giá cả và tỷ giá hối đoái hiện thời. Nếu sử dụng phương pháp đồng giá sức mua (PPP) – điều chỉnh theo mức giá cả khác nhau tại các quốc gia khác nhau – tỷ trọng của Hoa Kỳ trong GDP toàn cầu sẽ thấp hơn và tỷ trọng của các nền kinh tế mới nổi như Trung Quốc và Ấn Độ sẽ cao hơn nhiều.

Hai lý do giúp kinh tế Hoa Kỳ vượt trội

Tuy nhiên, các quốc gia nhập khẩu các mặt hàng như dầu lửa, điện thoại iPhone hay vũ khí quân sự đều không theo đồng giá sức mua. Bởi vậy, cách tính theo giá cả và tỷ giá hối đoái hiện tại phản ánh chuẩn xác hơn sức mạnh kinh tế tương đối của một quốc gia. Ngoài ra, tỷ giá đồng tiền của một quốc gia là một thước đo sức mạnh kinh tế của nước đó, mà kinh tế Hoa Kỳ vẫn vượt trội so với các nền kinh tế khác ngay cả sau khi đã tính đến yếu tố lạm phát và tỷ giá. Tốc độ tăng trưởng kinh tế thực ở Hoa Kỳ nhanh hơn nhiều so với ở Nhật Bản và châu Âu trong 2 năm qua. Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng nhanh hơn, nhưng có nhiều chuyên gia phương Tây bày tỏ nghi ngờ về các số liệu thống kê mà Bắc Kinh công bố. Theo IMF, tiền lương ở Hoa Kỳ sau khi trừ đi lạm phát hiện xấp xỉ mức trước đại dịch, trong khi giảm ở các nền kinh tế phát triển khác.

Về nguyên nhân khiến kinh tế Hoa Kỳ vượt trội, Wall Street Journal cho rằng có một lý do đáng khích lệ và một lý do đáng lo ngại. Lý do đáng khích lệ là xét về mặt cấu trúc, Hoa Kỳ vẫn là một nền kinh tế có mức độ sáng tạo cao và gặt hái thành quả từ sự sáng tạo đó. Điều này được thể hiện qua sự tăng trưởng vượt bậc của các cổ phiếu công nghệ vốn hóa lớn và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Hoa Kỳ đã làm tốt hơn trong việc tăng năng suất lao động so với các nền kinh tế lớn khác. Ngoài ra, Hoa Kỳ cũng hưởng lợi từ tỷ lệ trao đổi (terms of trade): giá hàng hóa xuất khẩu của Hoa Kỳ, chủ yếu là khí đốt, đã tăng nhanh hơn giá hàng hóa mà Hoa Kỳ nhập khẩu. Đối với châu Âu, câu chuyện diễn ra theo chiều ngược lại.

Lý do đáng lo ngại là sự vượt trội của kinh tế Hoa Kỳ một phần đến từ hoạt động vay nợ của Chính phủ nước này, bao gồm chương trình cắt giảm thuế mạnh tay hồi năm 2018 của Tổng thống Donald Trump, chương trình kích cầu trong đại dịch COVID-19 hồi năm 2020, tiếp đó là kế hoạch kích cầu của Tổng thống Joe Biden vào năm 2021. Trên thực tế, Washington vẫn tiếp tục bơm tiền kích cầu sau đó, dù không nói thẳng là kích cầu. Trong đó, phải kể đến hàng trăm tỷ USD chi cho đãi ngộ cựu binh, đầu tư cho hạ tầng, sản xuất chất bán dẫn và phát triển năng lượng tái tạo.

Từ cuối năm 2022 đến nay, thâm hụt ngân sách chính phủ Hoa Kỳ đã cao hơn khoảng 2% GDP so với dự báo của IMF. Trong tương lai gần, mức thâm hụt ngân sách của nước này sẽ lớn nhất trong số các nền kinh tế phát triển. Trong dài hạn, thâm hụt ngân sách sẽ đẩy cao số tiền lãi nợ công mà Hoa Kỳ phải trả và gây hiệu ứng lấn át đối với đầu tư của khu vực tư nhân – tức đầu tư tư nhân suy giảm khi chính phủ tăng chi tiêu. Tuy nhiên, ngay ở thời điểm hiện tại, thâm hụt ngân sách chính phủ Hoa Kỳ có thể đang dẫn tới những mất cân đối nguy hiểm. Thâm hụt ngân sách là vấn đề có thể được biện minh khi tỷ lệ thất nghiệp cao, nhu cầu của khu vực tư nhân ảm đạm, lạm phát cùng lãi suất ở mức thấp, nhưng ở thời điểm hiện tại, tất cả các yếu tố này đều không tồn tại. Tỷ lệ thất nghiệp của Hoa Kỳ đang ở mức 3,8%, thuộc hàng thấp nhất nhiều thập kỷ, lạm phát chưa giảm về mục tiêu của FED và lãi suất quỹ liên bang đang cao nhất 23 năm, ở mức 5,25 – 5,5%.

Tổng thống Biden và Quốc hội Hoa Kỳ tiếp tục kích thích nhu cầu trong một nền kinh tế vốn dĩ đã có mức cầu cao. Tính đến hết tháng 2 năm nay, ông Biden đã xóa 138 tỷ USD nợ sinh viên. Ngoài ra, ông đã công bố kế hoạch xóa thêm nhiều tỷ USD nữa loại nợ này. Việc xóa nợ như vậy giúp làm gia tăng sức mua của những người vay nợ. Trong số 95 tỷ USD tiền viện trợ cho Ukraine, Đài Loan và Israel mà Quốc hội Hoa Kỳ thông qua mới đây, 57 tỷ USD sẽ chảy ngược trở lại túi của các nhà sản xuất Hoa Kỳ thông qua các hợp đồng mua bán vũ khí.

Lạm phát Hoa Kỳ vẫn cao hơn mục tiêu

Đó là một lý do vì sao lạm phát của Hoa Kỳ, dù đã giảm nhiều so với cách đây một năm, vẫn

cao hơn nhiều so với mục tiêu 2% của FED. IMF cho rằng lạm phát lõi (thước đo không bao gồm giá năng lượng và thực phẩm), của Hoa Kỳ đang cao hơn 0,5 điểm phần trăm so với trường hợp không có chính sách tài khóa nới lỏng như hiện nay. Điều này khiến FED gặp khó khăn trong việc khởi động chu kỳ nới lỏng chính sách tiền tệ. Kỳ vọng về thời điểm FED có thể bắt đầu cắt giảm lãi suất đã liên tục bị đẩy lùi từ tháng 3 năm nay sang tháng 6 và nay tiếp tục lùi tới tháng 9. Gần đây, đã có một số chuyên gia dự báo FED sẽ không hạ lãi suất trước năm 2025, thậm chí có thể phải tăng lãi suất thêm lần nữa. Việc FED giữ lãi suất cao hơn lâu hơn, cùng với việc Bộ Tài chính Hoa Kỳ ồ ạt phát hành trái phiếu để vay nợ nhằm bù đắp thâm hụt ngân sách, đang đẩy lợi suất trái phiếu kho bạc Hoa Kỳ dài hạn lên cao.

Về mặt lý thuyết, sự kết hợp giữa chính sách tiền tệ thắt chặt và chính sách tiền tệ nới lỏng sẽ hút dòng vốn từ nước ngoài chảy vào Hoa Kỳ và đẩy tỷ giá đồng USD tăng lên. Đây thường là tiền đề của các cuộc khủng hoảng tài chính ở các thị trường mới nổi, bởi tỷ giá đồng tiền của các nước này sẽ đương đầu với áp lực giảm mạnh so với USD, chính phủ các nước đó dễ rơi vào cảnh vỡ nợ và các nhà băng tại đó bị đẩy tới bờ vực sụp đổ. Trên thực tế, đồng USD đã tăng giá mạnh trong năm nay. Xu hướng tăng giá của đồng bạc xanh đến hiện tại chưa làm chao đảo các nền kinh tế mới nổi, một phần bởi các nền kinh tế này hiện đang ở trong trạng thái tốt hơn nhiều so với những lần khủng hoảng trước kia. Tuy nhiên, theo Wall Street Journal, sự leo thang của tỷ giá USD lại gây bất ổn cho nền kinh tế thế giới theo một cách khác, là chủ nghĩa bảo hộ.

Vào năm 1971, lạm phát cao và thâm hụt ngân sách khổng lồ của Hoa Kỳ đã khiến đồng USD bị định giá cao quá mức so với giá trị thực và thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ tăng vọt. Sau khi chính quyền Tổng thống Nixon áp thuế quan 10% lên toàn bộ hàng hóa nhập khẩu, Tây Đức và Nhật Bản đã nhất trí định giá lại đồng tiền của mỗi nước so với đồng USD. Câu chuyện đã lặp lại vào năm 1985. Lãi suất cao và thâm hụt ngân sách lớn ở Hoa Kỳ đẩy tỷ giá đồng USD và thâm hụt thương mại của nước này lên cao. Tại khách sạn Plaza ở New York vào tháng 9 năm đó, chính quyền Tổng thống Reagan thuyết phục các quan chức Nhật Bản và châu Âu tăng tỷ giá đồng tiền của họ so với đồng USD. Tiếp đó, Hoa Kỳ có hành động thương mại nhắm vào Nhật Bản, đặc biệt là các mặt hàng ô tô và chất bán dẫn. Tỷ giá đồng USD hiện nay chưa tăng nhiều như hồi năm 1985, nhưng những mâu thuẫn tương tự đang xuất hiện. Chính quyền Tổng thống Biden đang rất muốn thúc đẩy ngành sản xuất của Hoa Kỳ, nhất là sản xuất ô tô điện, bức xúc khi chứng kiến Trung Quốc – với sự hậu thuẫn của đồng Nhân dân tệ yếu – đang xuất khẩu ồ ạt hàng hóa giá rẻ ra thế giới. Sau khi giảm trong phần lớn thời gian của năm ngoái, thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ lại đang tăng.

Giải pháp kinh tế vĩ mô cho vấn đề trên là Hoa Kỳ kích thích nền kinh tế ít đi và Trung Quốc kích thích nền kinh tế nhiều hơn. Nhưng cả hai điều này đều khó trở thành hiện thực ở thời điểm hiện tại. Không giống như hồi năm 1971 và năm 1985, khi Tây Đức và Nhật Bản cảm thấy phải tăng tỷ giá đồng tiền của mình để xoa dịu Hoa Kỳ (với tư cách là đồng minh và người bảo trợ), Trung Quốc hiện tại không thấy có lý do gì để tăng giá đồng Nhân dân tệ. Hệ quả gần như chắc chắn sẽ là sức ép bảo hộ gia tăng. Ông Biden hiện đang chuẩn bị áp thuế quan lên hàng hóa Trung Quốc. Còn nếu ông Trump trở lại Nhà Trắng, sẽ khó có chuyện ông tìm cách giảm thâm hụt ngân sách; Nếu thói quen trong nhiệm kỳ đầu của vị cựu Tổng thống này duy trì, ông sẽ áp thêm thuế quan và nỗ lực làm suy yếu đồng USD.

An Huy, nguồn: <https://vneconomy.vn/suc-manh-kinh-te-my-bai-toan-kho-cua-fed.htm>, ngày 27/4/2024 (HG trích dẫn)